TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 249/2018/HS-ST Ngày 16 / 8 /2018	**NHÂN DANH** **N□ ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông L- ơng Trọng Thinh.
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Công Tụ
  Bà Quách Thị Ánh
- Th- ký phiên toà: Ông Vũ Mạnh
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh, Kiểm sát viên.

Ngày 16/8/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 252/2018/TLST-HS , ngày 10/7/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 259 /2018 /QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2018 ,đối với các bị cáo:

Phan Đình H (tức H), sinh năm 1982. tại thành phố B, tỉnh B.

HKTT; khu Đ, phường N, thành phố B, tỉnh B.

Chỗ ở: số nhà 14, đường K 33, khu T, phường K, thành phố B, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Lao động tự do – Trình độ văn hóa 11/12.

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Phan Đình L, sinh năm 1957

Con bà: Đặng Thị B, sinh năm 1958

Vợ: Nguyễn Thị X ,sinh năm 1979

Con: có 01 con, sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

Ngày 28/9/2005 TAND thị xã B xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" ra trại ngày 09/5/2006.

Ngày 27/11/2006 bị TAND thành phố B xử phạt 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" ra trại ngày 26/9/2009.

Ngày 01/8/2012 bị Chủ tịch UBND thành phố B quyết định đưa vào trung tâm giáo dục dạy nghề hướng thiện tỉnh Bắc Ninh thời hạn 24 tháng đến ngày 08/8/2014 chấp hành xong.

.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2018 đến nay (có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Chị Bạch Thị T (Thủy), sinh năm 1971.

HKTT: số nhà 25, K33, khu T, phường K, thành phố B, tỉnh B. (vắng mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: khu 3, C, phường V, thành phố B, tỉnh B (có mặt tại phiên tòa)

2. Bà Đặng Thị B, sinh năm 1958.

HKTT; khu Đ phường N thành phố B tỉnh B

Nơi cư trú: số 14 đường K 33, khu T, phường K, thành phố B, tỉnh B (có mặt tại phiên tòa)

3. Anh Nguyễn Huy H sinh năm 1996.

HKTT; thôn 1, xã N, huyện Đ, tỉnh P vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại bản Cáo trạng số 162/Ctr-TPBN ngày 09/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Btruy tố hành vi phạm tội của các bị cáo:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 25/4/2018 bị cáo Phan Đình H tên gọi khác H đi bộ từ nhà sang cửa hàng tạp hòa của chị Bạch Thị T (T) để mua 01 chai nước ngọt, trước khi đi bị cáo Hcó mang theo 01 con dao dài 17 cm, (chuôi bằng nhựa màu đỏ, mũi nhọn), khi vào cửa hàng của chị T bị cáo H nhìn thấy chị T đang ngồi trên chiếc ghế nhựa xem ti vi quay lưng ra cửa chính, bị cáo Hùng bảo chị Thọ bán cho bị cáo 01 chai nước ngọt. Khi chị T vừa đứng dậy với lấy chai nước trên kệ hàng thì bị cáo H tiến đến sát chỗ chị T, tay phải bị cáo H cầm dao giơ lên đâm 01 nhát từ phía sau về phía trước trúng vào vùng lưng trái chị T, chị T bị thương đã chạy ra ngoài sang nhà hàng xóm kêu cứu, sau đó bị cáo H cầm chai nước đi về nhà lấy 20.000đ mang sang để ở bàn nhà chị T, lúc này trên tay bị cáo H vẫn cầm con dao, bị cáo Hùng đi sang nhà số 29 thì thấy anh Nguyễn Huy H, sinh năm 1996, hộ khẩu thường trú : thôn 1, xã N, huyện Đ, tỉnh P, đang ngồi trong nhà bị cáo H đi vào một tay túm cổ áo, một tay dí dao vào cổ anh H và chởi bới , bị cáo H lôi anh H ra ngoài cửa , lúc này anh H có giằng co chống cự với bị cáo H, trong lúc giằng co bị cáo H có dùng dao đâm 01 nhát vào chân phải, 01 nhát vào tay phải anh H sau được mọi người can ngăn anh H đã tước được con dao nhọn trên tay bị cáo H và giao nộp cho Công an phường K và trình báo sự việc.

Chị T và anh H bị thương được người nhà đưa đi Bệnh viện điều trị thương tích.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 07 ngày 26/4/2018 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bxác nhận tình trạng thương tích lúc vào viện của chị Thọ" 01 vết thương vùng ngực lưng, ngang khoang liên sườn VI bên trái, cách cột sống khoảng 03 cm, kích thước (1 x 0,5) bờ gọn.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 59/TgT ngày 03/5/2018 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Bkết luận: Vết thương vùng lưng trái dài 1,5 cm, rộng 0,1 cm. Vết dẫn lưu vùng nách trái 2 cm, rộng 0,2 cm, còn chỉ khâu. Áp dụng chương 9

tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Phân I sẹo vết thương mềm. Mục 1 số lượng sẹo ít, kích thước nhỏ = 02%.

Vết thương thấu phổi đã dẫn lưu. Áp dụng chương 4, tổn thương cơ thể do tổn thương hệ hô hấp. Phần III tổn thương màng phổi đơn thuần không phẫu thuật hoặc có phẫu thuật không để lại di chứng = 04%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định = 06% (sáu phần trăm). Cơ thể là do tác động ngoại lực bởi vật sắc, nhọn.

Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với anh Nguyễn Hvề tỷ lệ phần trăm thương tích xong anh Nguyễn H đã từ chối giám định và cam kết không thắc mắc khiếu kiện gì.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra gia đình bị cáo H đã tự nguyện bồi thường chi phí điều trị thương tích và tổn hại sức khỏe cho chị T là 10.000.000đ, bồi thường cho anh Nguyễn H là 23.000.000đ, chị Thọ anh H không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về vật chứng : Quá trình bắt giữ Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ gồm: 01 con dao dài 17 cm, chuôi bằng nhựa màu đỏ dài 10 cm, rộng 2 cm, lưỡi dài 07 cm loại 1 lưỡi đầu nhọn, bản rộng nhất của lưỡi dao dài 01 cm.

Với hành vi trên Cáo trạng của VKSND thành phố B đã truy tố bị cáo Phan Đình H với tội danh "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, i khoản 1, điều 134 Bộ luật hình sự, có mức hình phạt từ 06 tháng đến 3 năm tù.

Tại phiên tòa bị cáo Hhai nhận: Vào chiều ngày 25/4/2018 bị cáo sang quầy hàng của chị T mua một chai nước ngọt, khi đi bị cáo có mang theo 01 con dao nhọn dùng để gọt hoa quả, khi sang đến quầy hàng nhà chị Tthì chị T đang ngồi xem ti vi quay lưng ra cửa chính của quầy hàng, bị cáo nói với chị T bán cho bị cáo 01 chai nược ngọt, khi chị Tvừa lấy chai nước ngọt thì bị cáo tiến sát người chị T đâm chị T một nhát từ phía sau về phía trước trúng vào vùng lưng trái chị Thọ, sau chị Thọ chạy ra ngoài kêu cứu, lúc này bị cáo về nhà lấy 20.000đ mang sang để trên bàn bán hàng của chị Thọ, sau đó bị cáo đi sang số nhà 29 thì gặp anh H đang ngồi trong nhà bị cáo đi vào một tay túm cổ áo anh H, một tay dí dao vào cổ anh H, sau giữa bị cáo và anh H giằng co và cứa vào tay anh H chứ bị cáo không có ý thức đâm anh H, sau đó anh H giằng được con giao của bị cáo, lúc này bị cáo đi về nhà đến khoảng 19 giờ cùng ngày Công an vào mời bị cáo đến Cơ quan điều tra làm việc, lý do bị cáo đâm chị T là chị T và anh H hay có ý thức nhìn không bình thường đối với bị cáo và gia đình bị cáo. Trong quá trình điều tra bị cáo không nói với gia đình bồi thường cho người bị hại, xong gia đình bị cáo hiểu được và tự nguyện đã bồi thường cho chị T và anh H toàn bộ tiền chi phí cho thương tích do bị cáo gây nên, nay bị cáo không có ý kiến gì. Với hành vi trên Cáo trạng của VKSND thành phố B đã truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, i khoản 1 điều 134 BLHS là đúng người đúng tội và đúng pháp luật không có oan sai gì.

Bà B, chị X trình bày: bà Bvà chị X đã nghe rõ lời khai của bị cáo H tại phiên tòa bà Bvà chị Xkhông có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo, riêng số tiền bà Bvà

Chị X đã bồi thường cho chị T và anh H nay bà B và chị Xđều không yêu cầu bị cáo H phải hoàn trả vì là mẹ con và vợ chồng với nhau.

Tại phiên tòa đại diện VKSND thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố đã phân tích đánh giá chứng cứ hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo giữ nguyên bản Cáo trạng số 162/Ctr-VKS ngày 09/7/2018 đã truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phan Văn H phạm tội "Cố ý gây thương tích" áp dụng điểm a, i, khoản 1, điều 134, điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Phan Đình H từ 12 – 15 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự : không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng: Căn cứ điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài 17 cm, chuôi bằng nhựa màu đỏ dài 10 cm, lưỡi dao dài 7 cm loại 1 lưỡi đầu nhọn.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ợc thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, những ng- ời tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, đồ vật, đơn trình báo, lời khai của ng- ời bị hại, người làm chứng. Bản kết luận giám định tỷ lệ thương tật và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 25/4/2018 bị cáo Phan Đình H đã có hành vi dùng dao dài 17 cm, mũi nhọn đâm vào vùng lưng phải chị T làm chị T tổn thương 06% sức khỏe.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, hành vi đó cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục chung và phòng ngừa riêng đối với bị cáo.

Xét tính chất mức độ thấy: Tính chất mức độ là nghiêm trọng bởi lẽ bị cáo coi th- ờng pháp luật lợi dụng người bị hại không để ý bị cáo đã dùng dao đâm từ phía sau lưng của người bị hại làm người bị hại bị thương tích phải đi điều trị.

Xét về nhân thân thấy: Bị cáo từ năm 2005, 2006 đã 2 lần bị đưa ra xét xử về tội "Trộm cắp tài sản và Tàng trữ trái phép chất ma túy". Năm 2012 bị đưa vào Trung tâm giáo dục dạy nghề hướng thiện tỉnh B, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện trở thành người lương thiện và có ích cho xã hội, tuy không coi là có tiền án xong Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân xấu cần bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định thì mới có thể cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện và có ích cho xã hội.

Xét tình tiết giảm nhẹ thấy: Sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra cũng nh- tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, do vậy các bị cáo đ- ợc 01 tình tiết giảm nhẹ đ- ợc quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Trong quá trình điều tra gia đình tự

nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại, do vậy bị cáo còn được tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra gia đình bị cáo H đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại, người bị hại đã nhận đầy đủ và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, xét thấy yêu cầu trên của người bị hại là hoàn toàn tự nguyện cần chấp nhận.

Về vật chứng : Quá trình điều tra bắt giữ Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ gồm: 01 con dao dài 17 cm, chuôi bằng nhựa màu đỏ dài 10 cm , lưỡi dao dài 7 cm, loại 1 lưỡi đầu nhọn. Xét thấy vật chứng trên là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

Việc truy tố và mức án do Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật, phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội cũng nh- nhân thân của bị cáo cần đ- ợc chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Đình H(H) phạm tội "Cố ý gây thương tích" .

Áp dụng điểm a, i, khoản 1, điều 134, điểm s khoản 1, 2 điều 51, điều 38 BLHS.

Xử phạt: Phan Đình H (H) 15 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt 26/4/2018.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo Phan Đình H 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng: Căn cứ điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS

Tịch thu tiều hủy : 01 con dao dài 17 cm chuôi dao bằng nhựa màu đỏ dài 10 cm, lưỡi dao dài 7cm loại 1 lưỡi đầu nhọn. Hiện vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự thành phố B quản lý.

Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Đình H (H) phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo , người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ng- ời bị hại, người có quyền lơi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày nhận đ- ợc kết quả tống đạt bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND TP Bắc Ninh;
- Công an tp Bắc Ninh;
- Chi cục THADSTP Bắc Ninh;
- Những ng- ời tham gia tố tụng;
- L- u.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

L- ơng Trọng Thinh